

Bản án số: 31/2023/HS-PT
Ngày 02- 6- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Thẩm phán: Ông Trần Minh Tấn

Ông Bùi Anh Tuấn

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lâm Thị Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Nguyệt Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 34/2023/TLPT-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2023/HS-ST ngày 22 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: T, sinh năm 1989 tại Bạc Liêu; nơi cư trú: Ấp P, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông H (chết) và bà M, sinh năm 1954; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo tại ngoại (có mặt).

(Ngoài ra, trong vụ án có bị hại ông B, sinh năm 1975; địa chỉ: ấp X, thị trấn H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Q, sinh năm 1984; địa chỉ: ấp X, thị trấn H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu, nhưng do không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo, nên Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 14/6/2022, bị cáo T uống rượu cùng một số người bạn gồm N, K (em ruột N), D, E, G, người tên I và người tên R (không biết họ, tên, địa chỉ) tại quán Ốc U, thuộc ấp X, thị trấn H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. Khoảng 20 phút sau, K điều khiển xe máy chở E đến gặp L tại quán cà phê H thuộc ấp X, thị trấn H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. Tại đây, giữa K và L xảy ra mâu thuẫn, nhưng không gây ra thương tích. Sau đó, E điều khiển xe quay lại quán Ốc U và E nói với những người bạn là K bị L đánh; nghe vậy, bị cáo T và những người cùng nhậu chung với T điều khiển xe cùng đi tìm L. Khi đến khu vực trước quán cà phê H, K và L tiếp tục xảy ra cự cãi nên bị cáo T can ngăn. Lúc này, bị cáo T nhìn thấy

ông Q đang đứng gần đó và sử dụng điện thoại di động quay lại sự việc cãi nhau, nên nói với ông Q “Người ta đang cãi nhau mà quay phim cái gì”, ông Q nói “Điện thoại của người ta, người ta có quyền”. Do bức tức câu nói của ông Q nên bị cáo T đi đến đánh ông Q nhưng không trúng; tiếp đến bị cáo T đi đến mở cốp (yên) xe mô tô lấy cây (cái) kéo bằng kim loại cầm trên tay phải đi đâm ông Q. Thấy vậy, ông Q chạy đi đến khu vực trước nhà của ông B, thuộc ấp X, thị trấn H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. Do quen biết nên ông B mở cửa cổng rào bằng sắt cho ông Q chạy vào bên trong sân nhà. Ông B dùng tay trái đóng và giữ cánh cửa cổng rào ngăn không cho bị cáo T đuổi theo ông Q, thì bị cáo T đứng bên ngoài cổng rào tay phải cầm cây kéo đâm trúng vào mu bàn tay trái của ông B gây thương tích.

Sau khi phát hiện ông B bị thương tích, bị cáo T có xin lỗi, sau đó, để cây kéo trên ba ga xe máy và điều khiển xe đến quán Ốc U tiếp tục nhậu khoảng 10 phút thì về nhà.

Đến ngày 15/6/2022, ông B có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với T; về trách nhiệm dân sự, không đặt ra yêu cầu phải bồi thường.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 115/TgT ngày 08/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận thương tích B như sau: Một sẹo ở mu bàn tay trái, tỷ lệ 01%; cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc tác động từ trái qua phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01%.

Về vật chứng: Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện V đang quản lý 01 cây kéo bằng kim loại, tay cầm cây kéo có bọc nhựa màu xanh, chiều dài 14cm, chiều ngang 10cm, mũi nhọn dài 04cm, do Cơ quan điều tra Công an huyện V đã thu giữ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2023/HS-ST ngày 22 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

Tuyên bố bị cáo T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; khoản 1 Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo T 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30/3/2023 bị cáo T kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Về hình thức, đơn kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là hợp lệ. Về nội dung, trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo T không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới; Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ và áp dụng Điều 54

Bộ luật Hình sự xử bị cáo mức án dưới khung hình phạt, bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ, nên việc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo là không đủ cải tạo giáo dục bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo khi nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Với ý thức xem thường pháp luật, vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 14/6/2022 tại khu vực nhà của ông B, thuộc ấp X, thị trấn H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo T có hành vi đuổi theo ông Q đâm bằng cây (cái) kéo làm bằng kim loại, nhưng do ông Q bỏ chạy và bị cáo đã đâm trúng vào mu bàn tay trái của ông B, do ông B đóng cửa rào không cho bị cáo đuổi theo đâm ông Q; gây thương tích cho ông B tỷ lệ giám định là 01%.

Hành vi nêu trên của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung trách nhiệm hình sự là “dùng hung khí nguy hiểm” và “phạm tội có tính chất côn đồ”, theo quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tác động xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có công (ông bà ngoại của bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến, theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đồng thời, áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử bị cáo mức án dưới khung hình phạt. Bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ, nên việc áp dụng hình phạt tù, nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo là không đủ cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, Hội đồng xét xử cần chấp nhận như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

Đối với K có hành vi đánh nhau với L. Hành vi của K chưa đủ căn để xử lý trách nhiệm hình sự nên Công an huyện V xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ. Đối với N, E, G, D có đi đến quán cà phê H khi nghe K bị đánh. Tuy nhiên, các đối tượng N, E, G, D là bạn bè của L và chỉ tham gia can ngăn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiến hành răn đe, giáo dục là phù hợp.

[3] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm 08/2023/HS-ST ngày 22 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2023/HS-ST ngày 22 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

1. Tuyên bố bị cáo T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; khoản 1 Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo T 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2023/HS-ST ngày 22 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh (01 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- VKSND Huyện V (01 bản);
- TAND Huyện V (04 bản);
- CQĐT Huyện V (01 bản);
- Chi cục THADS Huyện V (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Bị hại (01 bản);
- Người liên quan (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hương

